

Số: 93/2018/QĐST- HNGĐ

Chí Linh, ngày 03 tháng 4 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 82/2018/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Thu H, sinh năm 1982.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: tổ 9 khu 4, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Nơi ở hiện nay: số nhà 55, khu dân cư T 1, phường S, thị xã C, tỉnh Hải Dương.

- Bị đơn: Anh Đỗ Huy H, sinh năm 1981.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xóm C, xã T, huyện H, tỉnh Nam Định.

Nơi ở hiện nay: số nhà 55, khu dân cư T 1, phường S, thị xã C, tỉnh Hải Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 357 của Bộ luật dân sự; Điều 26 của Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Thu H và anh Đỗ Huy H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung là Đỗ Gia B, sinh ngày 11/9/2016 cho chị Phạm Thị Thu H trực tiếp nuôi dưỡng. Anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị H mỗi tháng 1.000.000đ (*Một triệu đồng*). Phương thức cấp dưỡng định kỳ vào ngày 15 hàng tháng. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 4 năm 2018 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, chị H yêu cầu thi hành khoản tiền trên mà anh H chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán. Lãi suất được thực hiện theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng tự thỏa thuận phân chia nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Phạm Thị Thu H tự nguyện chịu 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn và tự nguyện nộp thay anh Đỗ Huy H 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc cấp dưỡng nuôi con chung. Đối trừ vào số tiền 300.000 đồng mà chị H đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số AA/2016/0000440 ngày 15/3/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương, chị H đã thi hành xong nghĩa vụ về án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện Thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TX. Chí Linh;
- Chi cục THADS TX. Chí Linh;
- UBND P. C, TP. H, tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu: Toà án, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Hà

